

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN

CHUẨN ĐẦU RA CHO SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

**CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BẠC ĐẠI HỌC
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN**

(Kèm theo Quyết định số 960/QĐ-ĐHCĐ, ngày 03 /12/2015 của Hiệu trưởng)

LỜI MỞ ĐẦU

Chuẩn đầu ra cho sinh viên tốt nghiệp các chương trình đào tạo bậc đại học tại trường Đại học Công đoàn (sau đây gọi tắt là “Chuẩn đầu ra”) là quy định của Trường về phẩm chất và năng lực người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp các ngành đào tạo tương ứng.

A. KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG CHUNG

1. Kiến thức chung:

- Có trình độ lý luận chính trị Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh:
 - + Nắm chắc những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.
 - + Hình thành được thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn.
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và khoa học tự nhiên:
 - + Có khả năng vận dụng các quy luật cơ bản trong các lĩnh vực xã hội và tự nhiên vào việc phân tích và đề xuất các chính sách kinh tế, xã hội.
 - + Hiểu và có khả năng vận dụng các quy luật cơ bản trong lĩnh vực tự nhiên, xã hội và nhân văn vào thực tế nghề nghiệp.

2. Thái độ hành vi:

- Có phẩm chất đạo đức đạt được các yêu cầu của Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính qui ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT- BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có hiểu biết và phẩm chất chính trị tốt. coi trọng ý thức công dân ý thức chấp hành pháp luật và ý thức cộng đồng trong hành vi ứng xử hàng ngày.

- Có ý thức về phẩm chất, giá trị đạo đức, nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có tính kỷ luật, tôn trọng các quy định, quy chế, nội quy của đơn vị.

3. Kỹ năng chung:

- Đạt được trình độ ngoại ngữ theo chuẩn chung của trường Đại học Công đoàn: Trình độ tiếng Anh theo chuẩn TOEIC 450.

+ Có khả năng giao tiếp với những người nước ngoài. Có thể mở đầu những cuộc hội thoại trong những chủ đề hạn chế.

+ Có khả năng hiểu những yêu cầu và những tình huống thông thường.

+ Đọc, hiểu và soạn thảo các tài liệu và các văn bản thuộc chuyên ngành đào tạo.

- Đạt được chuẩn kiến thức tin học, sử dụng hiệu quả phần mềm văn phòng và các dịch vụ chính của internet.

+ Kỹ năng đánh máy tính, kỹ năng cơ bản.

+ Có khả năng ứng dụng tin học trong hoạt động chuyên môn.

- Lý luận và nghiệp vụ Công đoàn: Nắm vững những kiến thức cơ bản về vấn đề cơ bản về Công đoàn.

+ Sự ra đời và phát triển của tổ chức Công đoàn Việt Nam,

+ Hệ thống tổ chức, tính chất, vị trí, vai trò, chức năng công đoàn và các mặt công tác của tổ chức Công đoàn Việt Nam và của Công đoàn cơ sở.

+ Các nguyên tắc tổ chức, nguyên tắc hoạt động và phương pháp hoạt động của Công đoàn.

B. KIẾN THỨC VÀ KỸ NĂNG CHUYÊN MÔN:

I. Ngành Quản trị kinh doanh:

1. Kiến thức chuyên môn:

Nắm vững và vận dụng thành thạo kiến thức về toán kinh tế, phân tích kinh doanh, phân tích thống kê, tin học ứng dụng, điều tra xã hội học làm cơ sở trong việc ra quyết định quản trị.

2. Kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp:

- Hiểu biết và thành thạo trong việc lập các dự án cũng như các kế hoạch sản xuất kinh doanh; hoạch định các chiến lược như chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, chiến lược Marketing, chiến lược sản phẩm...

- Biết tổ chức thực hiện các dự án và kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức hoạt động Marketing; tổ chức bán hàng tiêu thụ sản phẩm; tổ chức quá trình cung ứng phân phối các yếu tố đầu vào, đầu ra; tổ chức nhân sự; tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp.

- Biết điều hành các dự án cũng như kế hoạch sản xuất, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình huống phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

- Có khả năng trong việc khởi nghiệp cũng như quản lý các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các công ty liên doanh; công ty của riêng mình và công ty gia đình.

- Có thể làm việc trong các loại hình doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước, đoàn thể, các vụ, viện, trường học....

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

Đủ điều kiện tiếp tục học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn.

II. Ngành Bảo hộ lao động:

1. Kỹ năng chuyên môn:

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ sở cần thiết và cốt lõi của ngành về Hình họa – Vẽ kỹ thuật, Cơ khí đại cương, Kỹ thuật điện tử, Cung cấp điện xí nghiệp, Kỹ thuật đo lường, Kỹ thuật nhiệt, Cơ học lý thuyết, Sức bền vật liệu, Tự động hóa các quá trình sản xuất, Thủy khí động lực học, Cấp thoát nước, Xây dựng công nghiệp, Tâm sinh lý lao động, Tâm lý kỹ thuật, Công nghệ hóa chất, Môi trường và phát triển và Tin học ứng dụng.

Người tốt nghiệp chương trình đại học ngành Bảo hộ lao động có những kỹ năng:

- Kỹ năng thực hành đại cương, cơ sở và chuyên ngành Bảo hộ lao động, có khả năng ứng dụng kiến thức được đào tạo vào các hoạt động sản xuất và đời sống.

- Kỹ năng điều tra, khảo sát, phân tích, đánh giá và quản lý tổng hợp về Bảo hộ lao động.

- Đề xuất các giải pháp công nghệ đảm bảo vệ sinh môi trường lao động trong quá trình sản xuất; loại trừ các yếu tố nguy hiểm gây tai nạn lao động, sự cố trong sản xuất và các yếu tố độc hại gây bệnh nghề nghiệp.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện về Bảo hộ lao động cho các đối tượng khác nhau.

2. Kiến thức ngành:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu lĩnh vực Bảo hộ lao động bao gồm kiến thức về Kỹ thuật an toàn lao động (Nguyên lý kỹ thuật an toàn, An toàn điện, An toàn hóa chất, An toàn phóng xạ và bức xạ có hại, An toàn thiết bị chịu áp lực, An toàn thiết bị vận chuyển, Phòng chống cháy nổ, An toàn trong xây dựng và khai thác mỏ); Khối kiến thức về Kỹ thuật vệ sinh lao động (Thông gió công nghiệp, Chất thải rắn, Xử lý ô nhiễm môi trường khí, Xử lý nước thải, Kỹ thuật xử lý tiếng ồn và rung trong sản xuất, Kỹ thuật chiếu sáng công nghiệp); Khối kiến thức về Luật pháp – chế độ – chính sách Bảo hộ lao động (Xã hội học công nghiệp, Những vấn đề cơ bản về công đoàn, Luật lao động, Nghiệp vụ kiểm tra Bảo hộ lao động, Thanh tra nhà nước về Bảo hộ lao động, chế độ chính sách về Bảo hộ lao động).

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

- Có thể đảm nhận tốt các vị trí là cán bộ tổ chức, làm công tác Bảo hộ lao động trong doanh nghiệp; Kiểm tra bảo hộ lao động của Công đoàn; Thanh tra nhà nước về An toàn lao động.

- Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về Bảo hộ lao động tại các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các cơ sở đào tạo.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

Được trang bị khối kiến thức đầy đủ để có thể chuyên tiếp lên các hệ đào tạo sau Đại học hoặc chuyển sang các ngành công nghệ, kỹ thuật khác cùng nhóm ngành trong và ngoài nước.

III. Ngành Công tác xã hội:

1. Kỹ năng chuyên môn: Sử dụng được các kỹ năng công tác xã hội học cá nhân, nhóm vào việc cung cấp các dịch vụ trợ giúp các cá nhân, gia đình và nhóm để giúp họ tăng cường năng lực tự giải quyết vấn đề và đáp ứng nhu cầu của mình;

- Có kỹ năng đánh giá, phát hiện các vấn đề trong cộng đồng, huy động nguồn lực phát triển cộng đồng, tham gia quản lý và thực hiện các dự án phát triển cộng đồng;

- Phát triển kỹ năng vận động và tham gia xây dựng chính sách xã hội và các chính sách có liên quan;

- Có kỹ năng nghiên cứu, đánh giá chính sách, mô hình giúp đỡ;

- Có kỹ năng phân tích, đánh giá, áp dụng mô hình tiếp cận phục vụ cho phát triển nghề nghiệp (giảng dạy, kiểm huấn).

2. Kiến thức ngành: Nắm vững kiến thức cơ bản về tâm lý học, xã hội học, các lý thuyết và mô hình công tác xã hội; các phương pháp công tác xã hội chuyên nghiệp; kiến thức bổ trợ và ứng dụng vào việc phân tích, xây dựng kế hoạch, hỗ trợ thực hiện và lượng giá tiến trình giải quyết vấn đề. Đồng thời, có kiến thức nghiên cứu và xây dựng các mô hình tiếp cận khác nhau giúp đỡ đối tượng có vấn đề trong cuộc sống; kiến thức nghiên cứu và xây dựng chính sách.

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Công tác xã hội trình độ đại học có thể làm việc:

- Cung ứng dịch vụ công tác xã hội tại các đơn vị thuộc hệ thống công đoàn từ Trung ương đến địa phương.

- Các cơ quan của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội các cấp từ Trung ương đến địa phương.

- Các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội cho các loại đối tượng khác nhau thuộc các lĩnh vực như y tế, giáo dục, pháp luật, phúc lợi xã hội...

- Có thể làm việc độc lập với vai trò là nhân viên xã hội, kiểm huấn viên, nhà nghiên cứu hay cán bộ hoạch định chính sách xã hội.

- Làm việc trực tiếp tại các cơ sở nghiên cứu đào tạo có liên quan đến công tác xã hội

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ra trường có đủ điều kiện nâng cao trình độ ở bậc thạc sĩ, tiến sĩ công tác xã hội.

IV. Ngành Xã hội học:

1. Kỹ năng chuyên môn:

- Có kỹ năng làm việc theo nhóm về các vấn đề kinh tế – xã hội.

- Lập và triển khai các kế hoạch thực hiện các đề án điều tra xã hội học, các vấn đề xã hội, phát triển cộng đồng.

- Tổ chức tốt các hoạt động: hoạch định, quản lý, tham vấn, tổ chức phát triển cộng đồng của cơ sở;

- Sử dụng thành thạo các phương pháp nghiên cứu xã hội học và một số lĩnh vực công tác xã hội: giao tiếp, thuyết trình, điều tra, phỏng vấn, vận động thân chủ, tổ chức sự kiện....

2. Kiến thức ngành:

- Vận dụng được các kiến thức về công nghệ, môi trường, khoa học xã hội và nhân văn trong ngành Xã hội học.

- Sử dụng tốt các kiến thức cơ bản của Xã hội học các lý thuyết xã hội học hiện đại, xã hội học nông thôn, đô thị, kinh tế, lao động, việc làm, quản lý xã hội, công tác xã hội, chính trị, văn hóa, gia đình, giới, dư luận xã hội, đoàn thể, phương pháp nghiên cứu xã hội học.

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

- Nghiên cứu và giảng dạy Xã hội học.

- Làm tốt các dịch vụ xã hội học tại các cơ sở và tổ chức xã hội (cơ quan, tổ chức công và tư).

- Có khả năng làm việc tốt tại các cơ quan hành chính, quản lý nhà nước các cấp, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội khác, đặc biệt là các đoàn thể quần chúng.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

Đủ điều kiện tiếp tục học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn.

V. Ngành Kế toán:

1. Kỹ năng chuyên môn:

- Tổ chức công tác kế toán bao gồm tổ chức bộ máy kế toán, vận dụng hình thức kế toán, hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán và cung cấp thông tin thông qua hệ thống báo cáo tài chính tại các loại hình doanh nghiệp, cơ quan nhà nước và các tổ chức kinh tế khác.

- Thành thạo việc lập chứng từ, ghi sổ kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế, báo cáo quản trị tại các loại hình doanh nghiệp.

- Đọc, hiểu và phân tích báo cáo tài chính (Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh báo cáo tài chính).

- Lập và phân tích một số báo cáo kế toán quản trị cơ bản như: lập dự toán, dự báo về doanh thu, chi phí, lợi nhuận theo đơn vị, mặt hàng... để tham mưu cho lãnh đạo.

- Thành thạo việc lập báo cáo thuế hàng tháng, năm và các thủ tục khác liên quan đến cơ quan thuế.

- Sử dụng thành thạo ít nhất một phần mềm kế toán và các phần mềm ứng dụng để xử lý các dữ liệu về kế toán tài chính.

2. Kiến thức ngành:

- Có kiến thức chuyên sâu để tổ chức thực hiện công tác kế toán tại các loại hình doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp. Cụ thể:

+ Thực hiện chức năng kế toán tài chính: kế toán các quá trình sản xuất kinh doanh từ kế toán tiền, nguyên vật liệu, tài sản cố định, lương, thuế, các khoản thanh toán, giá thành, tiêu thụ, đầu tư tài chính, xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận và lập báo cáo tài chính, báo cáo thuế.

+ Thực hiện chức năng kế toán quản trị: phân loại và tổ chức kế toán chi phí hợp lý tại công ty, có đủ kiến thức để thiết kế, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ trong các loại hình doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp.

+ Có khả năng tổ chức hệ thống thông tin kế toán tài chính cho các loại hình doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp.

+ Có đủ trình độ chuyên môn để thực hiện một cuộc kiểm toán độc lập.

- Nắm vững các chính sách, chế độ và chuẩn mực kế toán, chế độ thuế, luật kế toán và quản lý tài chính để tổ chức thực hiện công tác kế toán.

- Xử lý được các tình huống kế toán phát sinh trong thực tế.

- Có khả năng tổ chức, điều hành, hoạch định công tác kiểm soát nội bộ, kiểm tra kế toán.

- Có khả năng hoạch định các chính sách kế toán, tham gia nghiên cứu soạn thảo chế độ kế toán.

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

- Có khả năng, năng lực đảm nhận vị trí kế toán viên (phụ trách một hoặc nhiều phần hành kế toán cụ thể), hoặc kế toán tổng hợp trong các loại hình doanh nghiệp, cơ quan nhà nước hoặc các tổ chức khác.

- Có khả năng làm công việc của một trợ lý kiểm toán trong các công ty kiểm toán độc lập.

- Đảm nhận công việc của một chuyên viên tài chính (phân tích, kiểm soát tài chính) tại các công ty tư vấn tài chính kế toán.

- Có thể tham gia giảng dạy các môn học về kiểm toán, phân tích, kế toán cho các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học khối kinh tế và quản trị kinh doanh.

- Kiểm soát viên, thanh tra viên, nhân viên trong các cơ quan quản lý hoạt động kế toán, kiểm toán của nhà nước.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu khoa học theo chuyên ngành đào tạo.

- Có thể học tập lên thạc sĩ, tiến sĩ các ngành: Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Kế toán, Kiểm toán và Tài chính ngân hàng.

VI. Ngành Tài chính ngân hàng:

1. Kỹ năng chuyên môn:

- Có khả năng thực hiện việc phân tích tình hình tài chính và lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp, nghiệp vụ tín dụng ngân hàng, thanh toán quốc tế một cách độc lập và chuyên nghiệp tại các doanh nghiệp, ngân hàng và các tổ chức tín dụng, công ty bảo hiểm.

- Có thể xử lý các tình huống mới nảy sinh nhanh chóng, sáng tạo, đảm bảo tuân thủ pháp luật, các chuẩn mực, chế độ tài chính – kế toán của nhà nước, quy định về tín dụng và thanh toán, dịch vụ ngân hàng.

- Có khả năng giao tiếp tốt với khách hàng, các đối tác cũng như trong quan hệ nội bộ doanh nghiệp, ngân hàng, làm việc theo nhóm một cách hiệu quả nhất thông qua việc phân tích và lập kế hoạch tài chính, xây dựng chiến lược huy động vốn và thực hiện các phương thức cho vay hiệu quả.

2. Kiến thức ngành:

Hiểu biết những kiến thức về kinh tế – xã hội, có hệ thống kiến thức cơ bản, hiện đại về pháp luật, tài chính – tiền tệ, ngân hàng, có trình độ chuyên sâu về tài chính doanh nghiệp, tín dụng ngân hàng, tín dụng và thanh toán quốc tế.... làm luận

cứ cho việc thực hành và tổ chức công tác huy động vốn, cho vay và thực hiện các dịch vụ ngân hàng, thực hiện lập và triển khai kế hoạch tài chính, kế hoạch kinh doanh và chiến lược phát triển doanh nghiệp, phân tích đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp, tìm các nguồn tài trợ với chi phí huy động thấp nhất đáp ứng nhu cầu vốn của doanh nghiệp, quản lý chi phí, tăng doanh thu và nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

Sinh viên chuyên ngành Tài chính ngân hàng, chuyên ngành tài chính doanh nghiệp có khả năng làm việc tại những vị trí sau:

- Làm việc tại các ngân hàng thương mại với các vị trí như: nhân viên tín dụng, nhân viên kế toán, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối...
- Làm cán bộ quản lý tài chính tại các doanh nghiệp.
- Chuyên viên kinh tế tại các công ty chứng khoán, công ty tài chính, công ty bảo hiểm, quỹ đầu tư.
- Làm việc tại các sở giao dịch chứng khoán, các cơ quan quản lý tài chính nhà nước như: cơ quan tài chính, kho bạc, thuế.
- Có thể giảng dạy các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

Có khả năng tiếp tục học tập nâng cao trình độ thạc sỹ, tiến sĩ.

VII. Ngành Luật:

1. Kỹ năng chuyên môn:

- Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.
- Có khả năng tổ chức, điều hành, giám sát các hoạt động của đơn vị.
- Có khả năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.
- Có khả năng phát hiện và giải quyết công việc một cách linh hoạt, hiệu quả.

2. Kiến thức ngành:

- Hiểu biết các quy định của pháp luật hiện hành.
- Vận dụng đúng đắn, sáng tạo các quy định của pháp luật vào thực tiễn.
- Có khả năng tổ chức, điều hành, hoạch định công tác theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

- Có khả năng, năng lực đảm nhận các vị trí: thư ký Tòa án, kiểm soát viên trong các cơ quan Tư pháp của nhà nước, Điều tra viên trong các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng công an nhân dân và các công việc khác phù hợp với ngành luật tại các cơ quan trong bộ máy nhà nước.

- Có khả năng đảm nhiệm chức danh quản lý điều hành hay trợ lý cho Giám đốc, Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị.... trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Đảm nhận công việc của một tư vấn viên, luật sư cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu.

- Có thể tham gia giảng dạy các môn học về Luật trong các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp.

- Cán bộ các phòng, ban trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp nhà nước. Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế của nhà nước.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tự học tập, tự nghiên cứu khoa học theo chuyên ngành đào tạo.
- Có thể học lên thạc sỹ, tiến sỹ ngành Luật trong hệ thống giáo dục Việt Nam.

VIII. Ngành Quan hệ lao động

1. Kỹ năng chuyên môn:

Cử nhân quan hệ lao động được trang bị kiến thức, kỹ năng xử lý mọi mối quan hệ lao động trong đơn vị và ngoài xã hội; quan hệ xã hội, quan hệ quần chúng; kỹ năng tổ chức lực lượng quần chúng lao động; phương pháp phân tích, đánh giá và ra quyết định liên quan trong ứng xử với người lao động và đoàn thể của họ. Sinh viên được đào tạo khả năng tham gia vào quá trình quản trị kinh doanh tại doanh nghiệp

như một nhà quản trị nguồn nhân lực; cũng như có kỹ năng thương lượng, thuyết phục người lao động.

2. Kiến thức ngành:

Học phần tập trung hình thành cho người học các kỹ năng thương lượng tập thể, kỹ năng ký hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể, giúp người vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm trong việc thương lượng tập thể, hợp đồng lao động và ký kết thỏa ước lao động tập thể. Các kỹ năng đặc thù trong việc hòa giải, trọng tài và giải quyết các tranh chấp lao động.

Học phần hình thành cho người học các phương pháp xây dựng kế hoạch triển khai Quan hệ lao động (phương pháp xây dựng, xác định các tiêu chí, mục tiêu pháp triển Quan hệ lao động mang tính hiệu quả). Các nguyên tắc cơ bản trong xây dựng quan hệ lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động được xác lập và tiến hành qua thương lượng, thỏa thuận theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau, thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết, cũng như các quy định của nhà nước.

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân đại học quan hệ lao động có thể làm việc tất cả các loại hình doanh nghiệp với sứ mạng bảo vệ quyền lợi người lao động tạo môi trường làm việc tích cực, điều hành nhân sự trong doanh nghiệp hoặc chuyên viên quan hệ công chúng, chuyên viên giải quyết tranh chấp lao động cán bộ công đoàn, cán bộ nhân sự, chuyên viên nghiên cứu về lao động và công đoàn. Ngoài ra cử nhân quan hệ lao động có thể thi để học lên cao học, tiến sĩ để tham gia giảng dạy trong các trường đại học.

Vị trí công tác cụ thể:

- Giám đốc nhân sự hay trưởng phòng tổ chức cán bộ trong doanh nghiệp.
- Trưởng phòng quan hệ công chúng (PR)
- Chủ tịch công đoàn, ủy viên ban chấp hành công đoàn, cán bộ công đoàn chuyên trách, trưởng ban chuyên đề trong hệ thống tổ chức công đoàn.
- Chuyên viên nghiên cứu về lao động và công đoàn của các viện, trường đại học và các trung tâm đào tạo và giới thiệu việc làm.

- Chuyên viên tư vấn, nghiên cứu cho các dự án về lao động, xã hội; về công đoàn; về quan hệ công chúng.

- Chuyên viên thương lượng và xử lý các bất đồng xã hội tại các bộ phận cần công tác này.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Đủ điều kiện tiếp tục học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn.

IX. Ngành Quản trị nhân lực:

1. Kỹ năng chuyên môn:

- Kỹ năng giao tiếp và tổ chức các hoạt động tập thể, xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp.

- Có năng lực làm việc độc lập và theo nhóm.

- Có khả năng phân công công việc và điều hành, giám sát hoạt động của các bộ phận chức năng.

- Có khả năng tự học và nghiên cứu khoa học độc lập, biết soạn thảo văn bản liên quan đến quản lý lao động và kinh tế.

- Có khả năng phát hiện và giải quyết các vấn đề một cách khoa học.

2. Kiến thức ngành:

- Nắm vững và vận dụng thành thạo các khối kiến thức, công cụ dành cho các nhà quản trị để xác lập cơ sở khoa học cho việc ra quyết định quản trị nhân sự trong phạm vi doanh nghiệp.

- Biết phân tích và thiết kế công việc, tiêu chuẩn hóa các vị trí, chức danh trong doanh nghiệp, xây dựng hệ thống định mức lao động.

- Lập kế hoạch về nhân sự;

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyển mộ, tuyển chọn lao động trong tổ chức, doanh nghiệp.

- Thực hiện chương trình hội nhập vào môi trường làm việc giúp người lao động nhanh chóng thích nghi với môi trường doanh nghiệp và công việc.

- Tổ chức lao động trong doanh nghiệp, bố trí, sắp xếp lao động hợp lý, khoa học nhằm khai thác tối ưu các nguồn lực khác vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện công việc của người lao động trong doanh nghiệp làm cơ sở cho việc trả thù lao lao động được công bằng, thỏa đáng và thực hiện các hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, tạo và gia tăng động lực làm việc.

- Xây dựng và quản lý hệ thống thù lao lao động trong doanh nghiệp nhằm kích thích về vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trong doanh nghiệp.

- Giải quyết các mối quan hệ lao động, quan hệ giữa các đối tác lao động.

3. Khả năng đáp ứng cơ hội nghề nghiệp:

- Có khả năng làm việc ở các bộ, ngành, các cơ quan trung ương và địa phương với chức năng quản lý nhân lực.

- Công tác ở các viện, các trung tâm khoa học.

- Giảng dạy ở các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học..

- Làm việc tại các trung tâm tư vấn, giới thiệu lao động và việc làm.

- Đảm nhiệm các vị trí, chức danh quản lý trong các tổ chức, doanh nghiệp của nền kinh tế quốc dân.

4. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

Đủ điều kiện tiếp tục học tập, nâng cao trình độ ở bậc cao hơn.

Nơi nhận:	HIỆU TRƯỞNG
- Ban Giám hiệu;	
- Khoa, Phòng, Bộ môn;	
- Lưu: VT.	

(Đã kí)

TS. Phạm Văn Hà